

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT

Bình Định, ngày tháng 10 năm 2022

Về việc báo cáo tình hình triển khai các dự án giao thông trọng điểm do Ban QLDA Giao thông tỉnh làm chủ đầu tư và công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021 – 2025, đoạn qua địa bàn tỉnh.

Kính gửi: Thường trực Tỉnh ủy.

Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy tại Văn bản số 556-TB/TU ngày 20/6/2022, UBND tỉnh tổng hợp báo cáo tình hình triển khai các dự án giao thông trọng điểm do Ban QLDA Giao thông tỉnh làm Chủ đầu tư và tình hình triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021 – 2025, đoạn qua địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN GIAO THÔNG TRỌNG ĐIỂM DO BAN QLDA GIAO THÔNG TỈNH LÀM CHỦ ĐẦU TƯ

1. Dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn Cát Tiến - Diêm Vân

a. Quy mô xây dựng: Tuyến được thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng. Điểm đầu (Km0+00) tại nút giao giữa Đường trục Khu Kinh tế Nhơn Hội nối dài với Đường nối đến Khu tâm linh chùa Linh Phong. Điểm cuối (Km13+581) giáp nối với dự án Đường Điện Biên Phủ nối dài đến Khu đô thị du lịch và sinh thái Diêm Vân. Chiều dài tuyến $L = 13,581$ Km. $V_{tk} = 80$ Km/h. $B_n = 20,50$ m. Xây dựng 09 công trình cầu trên tuyến. Mặt đường bê tông nhựa cấp cao A1, gia cố nền đường đất yếu, xây dựng hệ thống điện chiếu sáng, trồng cây xanh, hệ thống an toàn giao thông trên tuyến.

b. Tổng mức đầu tư: 2.674,650 tỷ đồng (trong đó: xây lắp: 1.964,403 tỷ đồng; GPMB: 411,010 tỷ đồng).

d. Kế hoạch giải ngân vốn

- Lũy kế kế hoạch vốn đến nay: **983,520 tỷ đồng** (vốn ngân sách Trung ương), trong đó năm 2022: 978 tỷ đồng (vốn ngân sách Trung ương).

- Lũy kế giải ngân đến nay: **731,402/983,520 tỷ đồng**, trong đó năm 2022: 725,882/978 tỷ đồng.

d. Tình hình triển khai thi công xây dựng: Dự án chia làm 2 gói thầu, thời gian thực hiện 32 tháng, hiện nay nhà thầu đang triển khai thi công hạng mục đắp cát nền đường xử lý đất yếu, các công trình thoát nước nhỏ, xây dựng bãi đúc đầm một số cầu trên tuyến. Giá trị xây lắp thực hiện đến nay: **110/2.035,5 tỷ đồng, đạt 5,4%**.

d. Công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư

- Dự án bị ảnh hưởng GPMB thuộc địa bàn huyện Phù Cát (gồm: Thị trấn Cát Tiến và xã Cát Chánh) và huyện Tuy Phước (gồm: xã Phước Hòa, xã Phước Thắng, xã Phước Sơn và xã Phước Thuận).

- Tổng số bị ảnh hưởng GPMB toàn tuyến từ Km0 - Km13+581 là **1.138hộ + 6 tổ chức / 101,96ha / 1.628thửa**, chưa tính số hộ bị ảnh hưởng mồ mã (Trong đó: bị ảnh hưởng đất có nhà ở cần phải tái định cư là 87hộ; bị ảnh hưởng đất nông nghiệp và các loại đất khác là 999 hộ và 7 tổ chức; bị ảnh hưởng số lượng mồ mã cần phải di dời cải táng nơi khác là 1.741mộ).

- Kết quả thực hiện công tác GPMB đến nay:

+ Đã thực hiện kiểm kê đối với đất nông nghiệp là: **1051hộ + 6 tổ chức**; đối với đất ở và đất có nhà ở là: **67hộ/87hộ**; đối với mồ mã đã kiểm kê là: **169hộ+1 tổ chức/789mộ**.

+ Đã xác nhận nguồn gốc đất đối với đất nông nghiệp là: **1051hộ+6 tổ chức**; đối với đất ở và đất có nhà ở là: **59hộ / 67hộ**

+ Đã thông qua phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư là 38 đợt: **1.246hộ+6 tổ chức/200,8 tỷ**. Đã phê duyệt phương án là 35 đợt: **1.218hộ+6 tổ chức/180,44 tỷ**.

+ Đã chi trả tổng cộng đến nay: **990hộ + 6 tổ chức / 150,13 tỷ** (đất nông nghiệp **932hộ + 5 tổ chức** và di dời mồ mã **58hộ+1 tổ chức**). Số còn lại **228hộ + 1 tổ chức/30,31 tỷ** (đất nông nghiệp, đất có nhà ở và di dời mồ mã), Ban QLDA đang tiếp tục vận động và chi trả các đợt tiếp theo.

- Đã bàn giao mặt bằng cho nhà thầu thi công: **12,5/13,5km**.

- Về tái định cư

+ Đối với địa bàn huyện Phù Cát: 02 hộ dân thuộc thị trấn Cát Tiến đã được bố trí tái định cư vào Khu tái định cư Cát Tiến (khu 2).

+ Đối với địa bàn huyện Tuy Phước: Khu dân cư Đông Bắc – xã Phước Hòa: bố trí tái định cư cho xã Phước Thắng (05 hộ) và xã Phước Hòa (03 hộ). Khu tái định cư Vinh Quang – xã Phước Sơn: bố trí tái định cư cho xã Phước Sơn (15 hộ) và một số hộ dân xã Phước Thuận. Khu tái định cư Quảng Vân - xã Phước Thuận thuộc dự án Di dân dân vùng thiên tai: bố trí tái định cư cho một số hộ dân xã Phước Thuận (09 hộ), UBND huyện Tuy Phước đang thực hiện điều chỉnh quy hoạch để có thêm quỹ đất bố trí tái định cư.

- Về công tác xây dựng khu tái định cư: Xây dựng 03 khu tái định cư tại các xã Phước Thắng, Phước Hòa, Phước Thuận để phục vụ tái định cư cho dự án và hoàn trả quỹ đất tái định cư cho địa phương. Hiện nay đang hoàn thiện thủ tục đầu tư dự kiến triển khai xây dựng trong tháng 11/2022.

- Về di dời và cải táng mồ mã: Tổng số mộ bị ảnh hưởng cần phải di dời, cải táng là khoảng 1.661 mộ (huyện Phù Cát 120 mộ và huyện Tuy Phước 1.541 mộ).

+ Đối với địa bàn huyện Phù Cát: Khoảng 120 mộ thuộc xã Cát Chánh, sẽ được cải táng vào khu nghĩa trang nhân dân thôn Liên Trì, xã Cát Nhơn. Riêng khu mộ Gò Đạo khoảng 72 mộ (của giáo dân Công giáo đã di cư vào miền Nam từ năm 1980), đang thông báo kế hoạch di dời trên phương tiện thông tin đại chúng và sẽ tiến hành di dời vào khu cải táng theo quy định.

+ Đối với địa bàn huyện Tuy Phước: Khoảng 1.541 ngôi mộ bị ảnh hưởng sẽ được cải táng vào các khu nghĩa trang nhân dân và xây dựng khu cải táng tại xóm 5, thôn Kỳ Sơn, xã Phước Sơn với diện tích khoảng 1,17ha, khu cải táng rộng khoảng 1,0ha tại Khu C - Khu nghĩa trang quy hoạch mới (3,48ha) xã Phước Thuận để thực hiện di dời mộ

2. Dự án Đường Điện Biên Phủ nối dài đến Khu đô thị Diêm Vân

a. Quy mô xây dựng: Chiều dài toàn tuyến 1,6 Km với quy mô $B_{\text{nền}} = 20,5\text{m}$; trên tuyến đầu tư xây dựng mới 02 cầu (*Nhơn Bình: Ltc = 210,50m; Chợ Góc: Ltc = 245,50m*); xây dựng công hộp và công tròn thoát nước trên tuyến, hệ thống điện chiếu sáng, trồng cây xanh, hệ thống an toàn giao thông trên tuyến.

b. Tổng mức đầu tư: 519,798 tỷ đồng (*trong đó: xây lắp 332,487 tỷ đồng; GPMB: 99,042 tỷ đồng*).

c. Kế hoạch vốn và giải ngân

- Lũy kế kế hoạch vốn đến nay: **167,1 tỷ đồng** (*vốn ngân sách địa phương*), *trong đó năm 2022: 95 tỷ đồng* (*vốn ngân sách địa phương*).

- Lũy kế giải ngân đến nay: **132,1/167,1 tỷ đồng**, trong đó năm 2022: 60/95 tỷ đồng.

d. Tình hình thi công xây dựng: Dự án chia thành 02 gói thầu xây lắp, hiện nay nhà thầu đang thi công xử lý đất yếu, đắp đất nền đường, thi công các công trình thoát nước; phần cầu: đang thi công kết cấu phần dưới (nền móng, móng, trụ) và đúc dầm. Giá trị xây lắp thực hiện đến nay: **140,7/ 355,2 tỷ đồng, đạt 39,6%**.

đ. Công tác giải phóng mặt bằng: đã thực hiện bàn giao mặt bằng cho nhà thầu thi công được **1,392/1,592km**, còn lại khoảng 200m. Trong đó, đoạn Km0+586 – Km0+706 (120m) còn vướng 12 thửa đất có nhà ở, trên 12 thửa đất này có tổng cộng 37 ngôi nhà xây dựng độc lập, trong đó gồm 11 hộ gốc (*đủ điều kiện bồi thường về đất*) và 26 hộ phát sinh (*con cái của 11 hộ gốc xây nhà trên thửa đất và kiến nghị được bố trí TĐC*), tại Km0+980,34 vướng 07 hộ có nhà ở trên 8 thửa đất, đoạn Km1+254 - Km1+310 (56m): còn khoảng 19 mộ chưa di dời và đoạn Km1+575,43 – Km1+592,03 (16,6m): còn 08 hộ có nhà ở.

3. Dự án Tuyến đường kết nối từ trung tâm thị xã An Nhơn đến đường ven biển phía Tây đầm Thị Nại

a. Quy mô xây dựng: Xây dựng tuyến đường đạt đường cấp III đồng bằng theo tiêu chuẩn TCVN 4054-2005; chiều dài tuyến $L = 9,391\text{Km}$; quy mô mặt cắt ngang: $B_n = 22\text{m}$; xây dựng mới 3 cầu trên tuyến; xây dựng hệ thống chiếu sáng dọc tuyến, cây xanh trên giải phân cách.

b. Tổng mức đầu tư: 1.043,639 tỷ đồng (*trong đó: xây lắp 692,798 tỷ đồng; GPMB 158,217 tỷ đồng*).

c. Kế hoạch vốn và giải ngân

- Lũy kế kế hoạch vốn đến nay (bao gồm tạm ứng): 340,515 tỷ đồng (vốn ngân sách Trung ương: 200 tỷ đồng, vốn ngân sách địa phương: 140,515 tỷ đồng), trong đó năm 2022: 332,512 tỷ đồng (vốn ngân sách Trung ương: 200 tỷ đồng, vốn ngân sách địa phương: 132,512 tỷ đồng).

- Lũy kế giải ngân đến nay: **329,772/340,524 tỷ đồng** (*Ban QLDA Giao thông tỉnh: 199,523/208,003 tỷ đồng, UBND thị xã An Nhơn: 7,386/9 tỷ đồng, UBND huyện Tuy Phước: 122,862/123,512 tỷ đồng*), trong đó năm 2022: **321,767/332,521 tỷ đồng** (*Ban QLDA Giao thông tỉnh: 191,519/200 tỷ đồng, UBND thị xã An Nhơn: 7,386/9 tỷ đồng, UBND huyện Tuy Phước: 122,862/123,512 tỷ đồng*).

d. Tình hình thi công xây dựng: Dự án chia thành 04 gói thầu xây lắp, hiện nay, nhà thầu đang thi công đắp đất nền đường thông thường và nền đường xử lý đất yếu, thi công các công trình thoát nước; phần cầu: đang thi công kết cấu phần dưới (nền móng, mô, trụ) và đúc dầm. Giá trị xây lắp thực hiện đến nay: **190,3/655,02 tỷ đồng, đạt 29%**.

đ. Công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư

- UBND thị xã An Nhơn đã bàn giao toàn bộ mặt bằng (*khoảng 0,6km*).

- UBND huyện Tuy Phước đã bàn giao mặt bằng cho nhà thầu thi công được khoảng **8,4/8,8km**, còn vướng mắc 35 hộ đất ở, 05 hộ đất nông nghiệp, 12 mộ và một số vị trí vướng hạ tầng kỹ thuật (điện, nước, cáp quang). Về xây dựng khu tái định cư phục vụ dự án: gồm 01 khu tái định cư (*Khu sau Trường tiểu học số 01 Phước Hiệp, diện tích khoảng 1,12ha*). UBND huyện Tuy Phước đã phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500, đang tổ chức lập báo cáo kinh tế kỹ thuật và thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng.

4. Dự án Tuyến đường kết nối với đường ven biển (ĐT.639) trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn

a. Quy mô xây dựng: Xây dựng tuyến đường đạt tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng theo tiêu chuẩn TCVN 4054-2005; chiều dài tuyến L = 7,0Km.

- Điểm đầu: Giao với đường ĐT.638 tại Km19+291.

- Điểm cuối: Giao với đường ven biển (ĐT.639) tại Km99+206.

- Quy mô mặt cắt ngang đề xuất đầu tư: $B_n=22m$.

- Cầu trên tuyến: xây dựng mới 4 cầu (*trong đó có 01 cầu vượt đường sắt và 01 cầu vượt Quốc lộ 1*). Công trình thoát nước trên tuyến, xây dựng hệ thống chiếu sáng dọc tuyến, cây xanh trên giải phân cách.

b. Tổng mức đầu tư: 703,901 tỷ đồng (*trong đó: xây lắp: 428,711 tỷ đồng; GPMB: 166,466 tỷ đồng*).

c. Thời gian thực hiện dự án: năm 2021 - 2024. Thời gian khởi công hoàn thành: tháng 3/2022 đến tháng 3/2024.

d. Kế hoạch vốn và giải ngân

- Lũy kế kế hoạch vốn đến nay (bao gồm tạm ứng): 481,192 tỷ đồng (vốn ngân sách Trung ương: 293,0 tỷ đồng, vốn ngân sách địa phương: 188,192 tỷ đồng), trong đó năm 2022: 477,469 tỷ đồng (vốn ngân sách Trung ương: 293,0 tỷ đồng, vốn ngân sách địa phương: 184,469 tỷ đồng)

- Lũy kế giải ngân đến nay: **300,735/481,192 tỷ đồng** (*Ban QLDA Giao thông tỉnh: 113,723/276,723 tỷ đồng, UBND thị xã Hoài Nhơn: 187,012/205,384 tỷ đồng*), trong đó năm 2022: **297,012/477,469 tỷ đồng** (*Ban*

QLDA Giao thông tỉnh: 110/273 tỷ đồng, UBND thị xã Hoài Nhơn: 187,012/205,384 tỷ đồng).

d. Tình hình thi công xây lắp: Dự án chia thành 03 gói thầu xây lắp, hiện nay, nhà thầu đang thi công đắp đất nền đường, thi công các công trình thoát nước; phần cầu: đang thi công kết cấu phần dưới (nền móng, mố, trụ) và đúc dầm. Giá trị xây lắp thực hiện đến nay: **74,50/422 tỷ đồng, đạt 17,7%.**

e. Công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư

- Tổng số hộ bị ảnh hưởng 947 hộ và 07 tổ chức (tuyến chính: 830 hộ + 03 tổ chức, mố đất 23 hộ + 01 tổ chức, đường công vụ 50 hộ + 01 tổ chức, khu tái định cư 44 hộ + 02 tổ chức). Số hộ bị giải tỏa trắng 30 hộ.

- Đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ **895 hộ + 14 lượt tổ chức (204,68 tỷ đồng)/947 hộ + 07 tổ chức**. Đang tiếp tục trình phê duyệt phương án bồi thường cho 05 hộ dân với số tiền 0,93 tỷ đồng.

- Đã chi trả được **883 hộ + 01 lượt tổ chức /187,012 tỷ đồng**.

- Bàn giao mặt bằng thi công: **6,578/7,478Km** (tuyến chính 6,128/6,478Km, tuyến nhánh 0,45/1,0Km), đường công vụ 0,7/0,8Km.

- Về xây dựng khu tái định cư phục vụ dự án: gồm 02 khu tái định cư (vị trí tái định cư số 1: thuộc phường Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn, diện tích khoảng 1,0ha; vị trí tái định cư số 2: thuộc phường Hoài Thanh Tây, thị xã Hoài Nhơn, diện tích khoảng 1,75ha). Dự kiến trong tháng 11/2022 hoàn thiện công tác lựa chọn nhà thầu và tổ chức thi công khu tái định cư.

- Về di dời hạ tầng kỹ thuật: UBND thị xã Hoài Nhơn đang hoàn thiện thủ tục để triển khai thực hiện di dời đường điện 22kV, 0,4kV, đường ống nước sạch, cấp viễn thông.

5. Tuyến đường kết nối từ đường phía Tây tỉnh (ĐT.638) đến đường ven biển (ĐT.639) trên địa bàn huyện Phù Mỹ

a. Quy mô xây dựng: Xây dựng tuyến đường đạt tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng theo tiêu chuẩn TCVN 4054-2005; chiều dài tuyến L = 19,20Km.

- Điểm đầu: Giáp với ĐT.638 tại Km 65+300 (nút giao ngã 3 giữa đường ĐT.638 và đường ĐT.631 cũ), xã Mỹ Trinh.

- Điểm cuối: Giao với đường ven biển (ĐT.639) tại Km44+700.

- Quy mô mặt cắt ngang đề xuất đầu tư: $B_n=12m$ (Bao gồm: $B_{cg} = 7m$; $B_{ts} = 4m$; $B_{ld} = 1m$)

- Xây dựng mới 02 cầu trên tuyến.

- Công trình dọc tuyến: xây dựng chiếu sáng dọc tuyến, cây xanh trên giải phân cách.

b. Tổng mức đầu tư: 700,51 tỷ đồng (trong đó: xây lắp: 474,395 tỷ đồng; GPMB: 108,257 tỷ đồng).

c. Thời gian thực hiện dự án: năm 2021 – 2024. Thời gian khởi công hoàn thành: tháng 6/2022 đến tháng 4/2024.

d. Kế hoạch vốn và giải ngân

- Lũy kế kế hoạch vốn đến nay (bao gồm tạm ứng): 197,358 tỷ đồng (vốn ngân sách Trung ương: 100 tỷ đồng, vốn ngân sách địa phương: 97,358 tỷ đồng), trong đó năm 2022: 194,257 tỷ đồng (vốn ngân sách Trung ương: 100 tỷ đồng, vốn ngân sách địa phương: 94,257 tỷ đồng).

- Lũy kế giải ngân đến nay: **193,13 /197,358 tỷ đồng** (Ban QLDA Giao thông tỉnh: 84,873/89,101 tỷ đồng, UBND huyện Phù Mỹ: 108,257 /108,257 tỷ đồng), trong đó năm 2022: **190,029/194,257 tỷ đồng** (Ban QLDA Giao thông tỉnh: 81,772/86 tỷ đồng, UBND huyện Phù Mỹ: 108,257/108,257 tỷ đồng).

đ. Tình hình thi công xây lắp: Dự án gồm 03 gói thầu xây lắp, hiện nay, nhà thầu đang thi công đắp đất nền đường, thi công các công trình thoát nước; phân cầu: đang thi công phần móng cọc và đúc dầm. Giá trị xây lắp thực hiện đến nay: **30,9/521,47 tỷ đồng, đạt 6,0%**.

e. Công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư

- UBND huyện Phù Mỹ đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tổng số hộ **793 hộ (131,079 tỷ đồng) /810 hộ** (cả phần tuyến chính, mở đất và đường công vụ vào mở đất). Đã chi trả được **737 hộ /94,333 tỷ đồng**. Bàn giao mặt bằng thi công: **17,1/19,2Km**.

- Về phương án tái định cư: trước mắt bố trí tái định cư vào các Khu đất đã được đầu tư hạ tầng của địa phương (toàn dự án có 20 hộ dân có đất đai, nhà cửa bị ảnh hưởng dự án, phải di dời chỗ ở). UBND huyện Phù Mỹ đang tổ chức lập Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu tái định cư tại xã Mỹ Trinh với diện tích khoảng 3,1ha để triển khai xây dựng hoàn trả.

- Về di dời hạ tầng kỹ thuật: đang hoàn thiện thủ tục đầu tư để thực hiện di dời.

- Mở đất: Đã phê duyệt phương án bồi thường 09 hộ gia đình bị ảnh hưởng, giá trị bồi thường **1,18 tỷ đồng** (phương án mượn đất không thu hồi đất), đã nhận tiền 02 hộ số tiền **0,848 tỷ đồng**, diện tích **8,98/12,5ha**, còn lại 07 hộ chưa nhận tiền với số tiền **0,332 tỷ đồng**.

- Đường vào mở đất: đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ 50 hộ gia đình và 01 tổ chức bị ảnh hưởng, số tiền **0,826 tỷ đồng**. Đã thực hiện chi trả 48 hộ, số tiền **0,816 tỷ đồng**.

6. Dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn Đê Gi - Mỹ Thành

a. Quy mô xây dựng: Điểm đầu tại Km37+628,65 tuyến ĐT.639 thuộc xã Cát Khánh, huyện Phù Cát. Điểm cuối tại Km45+244,74 (giáp tuyến đường nuôi tôm công nghệ cao, thuộc xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ) với chiều dài tuyến khoảng 7,6 Km.

- Phần đường: Thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng (TCVN 4054-2005). $V_{tk} = 80\text{km/h}$. $B_{nền} = 20,5\text{m}$.

- Phần cầu: Xây dựng cầu vượt đầm Đê Gi, chiều dài cầu $L = 396,6\text{m}$; khổ thông thuyền: $B \times H = 60 \times 9,5$ (m). Bề rộng toàn cầu: $B_{cầu} = 17,5\text{m}$.

b. Tổng mức đầu tư: 611,654 tỷ đồng (trong đó: xây lắp: 459,150 tỷ đồng; GPMB: 27,175 tỷ đồng)

c. Thời gian thực hiện dự án: năm 2019 – 2023. Thời gian khởi công hoàn thành: tháng 7/2020 đến tháng 12/2022.

d. Kế hoạch vốn và giải ngân

- Lũy kế kế hoạch vốn đến nay: **447,415 tỷ đồng** (vốn ngân sách Trung ương: 253,126 tỷ đồng, vốn ngân sách địa phương: 194,289), trong đó năm 2022: 183,957 tỷ đồng (vốn ngân sách địa phương).

- Lũy kế giải ngân đến nay: **432,702/447,415 tỷ đồng**, trong đó năm 2022: 169,244/183,957 tỷ đồng.

đ. Tình hình thi công xây lắp: Dự án gồm 02 gói thầu xây lắp, hiện nay, nhà thầu đã thi công hoàn thành phần đường, các công trình thoát nước, cây xanh, điện chiếu sáng; phần cầu Đê Gi: đã cơ bản hoàn thành toàn bộ cầu, đang thi công sơn đường, biển báo.

7. Dự án Xây dựng Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc Lộ 1D - Quốc lộ 19 mới

a. Quy mô xây dựng: Chiều dài tuyến $L = 4,3$ Km.

- Điểm đầu (Km0+00) tại giao Quốc lộ 1D tại Km5+020, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn.

- Điểm cuối (Km4+300) tại giao Quốc lộ 19 mới tại Km8+100, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn.

- Quy mô mặt cắt ngang: $B_n = 29$ m.

- Tất cả xây dựng các nút giao bằng.

- Cầu trên tuyến: xây dựng 03 cầu vượt sông: cầu Nhơn Bình, cầu sông Dinh và cầu sông Hà Thanh.

- Công trình dọc tuyến: xây dựng chiếu sáng dọc tuyến, cây xanh trên giải phân cách.

b. Tổng mức đầu tư dự kiến: 1.490 tỷ đồng (trong đó: xây lắp 901 tỷ đồng; GPMB 322,4 tỷ đồng).

c. Thời gian thực hiện dự án: năm 2021 – 2024.

d. Kế hoạch vốn và giải ngân

- Lũy kế kế hoạch vốn đến nay: **61,993 tỷ đồng** (vốn ngân sách địa phương), trong đó năm 2022: 61,5 tỷ đồng (vốn ngân sách địa phương).

- Lũy kế giải ngân đến nay: **8,062/60,993 tỷ đồng** (Ban QLDA Giao thông tỉnh: 8,062/41,993 tỷ đồng, Ban GPMB tỉnh: 0/20 tỷ đồng), trong đó năm 2022: 7,569/61,5 tỷ đồng (Ban QLDA Giao thông tỉnh: 7,569/41,5 tỷ đồng, Ban GPMB tỉnh: 0/20 tỷ đồng)

đ. Tình hình thực hiện công tác xây lắp: Dự kiến khởi công xây dựng công trình trong tháng 12/2022.

e. Công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư do Ban GPMB tỉnh thực hiện

- Địa bàn phường Nhơn Bình (2,3km): Tổng số hộ bị ảnh hưởng **282 hộ và 01 tổ chức**, đang thực hiện công tác kiểm kê.

- Địa bàn phường Nhơn Phú (2,0 km): Tổng số hộ bị ảnh hưởng **254 hộ**, đã kiểm kê xong 105 hộ đất nông nghiệp và 45 hộ bị ảnh hưởng đất ở, đã phê duyệt phương án bồi thường GPMB 54 hộ bị ảnh hưởng đất nông nghiệp.

- Công tác tái định cư:

+ Xây dựng 01 khu tái định cư tại địa bàn phường Nhơn Phú.

+ Đối với quỹ đất tái định cư tại địa bàn phường Nhơn Bình: UBND thành phố Quy Nhơn bàn giao 20 lô đất ở và 02 khu đất công cộng dịch vụ gồm: Khu đất CCDV1 diện tích 6.380m², khu đất CCDV2 diện tích 1.947m² thuộc khu dân cư phía Đông Chùa Bình An để bố trí tái định cư cho các hộ dân bị ảnh hưởng; Trung tâm PTQĐ tỉnh bàn giao quỹ đất cho Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh khoảng 20 lô đất ở tại khu dân cư phía Đông chợ Dinh mới phường Nhơn Bình và khoảng 80 lô đất ở tại khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn.

8. Dự án Xây dựng tuyến đường tránh phía Nam thị trấn Phú Phong

a. Quy mô xây dựng: Xây dựng tuyến đường đạt tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng theo tiêu chuẩn TCVN 4054-2005, chiều dài tuyến L = 18Km.

- Điểm đầu (Km0+00) giao với Quốc lộ 19 tại Km31+400 xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn.

- Điểm cuối (Km18+00) giáp Quốc lộ 19 tại Km47+620 (*Ngã ba giữa đường vào Lăng Mai Xuân Thưởng và Quốc lộ 19*), xã Bình Tường, huyện Tây Sơn.

- Quy mô mặt cắt ngang đầu tư xây dựng: Bn=12m.

- Xây dựng mới 06 cầu trên tuyến.

- Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng dọc tuyến.

b. Tổng mức đầu tư: dự kiến 816 tỷ đồng (*trong đó: xây lắp 524 tỷ đồng; GPMB 140 tỷ đồng*).

c. Thời gian thực hiện dự án: năm 2021 – 2024. Thời gian khởi công hoàn thành: tháng 8/2022 đến tháng 8/2024.

d. Kế hoạch vốn và giải ngân

- Lũy kế kế hoạch vốn đến nay (bao gồm tạm ứng): **152,649 tỷ đồng** (vốn ngân sách Trung ương 100 tỷ đồng, vốn ngân sách địa phương 52,649 tỷ đồng), trong đó năm 2022: 150 tỷ đồng (vốn ngân sách Trung ương 100 tỷ đồng, vốn ngân sách địa phương 50 tỷ đồng).

- Lũy kế giải ngân đến nay: **90,291/152,649 tỷ đồng** (*Ban QLDA Giao thông tỉnh: 52,377/102,649 tỷ đồng, UBND huyện Tây Sơn: 37,914/50 tỷ đồng*), trong đó năm 2022: **87,643/150 tỷ đồng** (*Ban QLDA Giao thông tỉnh: 49,729/100 tỷ đồng, UBND huyện Tây Sơn: 37,914/50 tỷ đồng*).

2. Tình hình thi công xây lắp: Dự án chia thành 03 gói thầu xây lắp, hiện nay, nhà thầu đang thi công bóc phong hóa nền đường, xây dựng bãi đúc dầm, đúc các cấu kiện đúc sẵn. Giá trị xây lắp đến nay: **3,2/403,9 tỷ đồng, đạt 0,8%**.

3. Công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư do UBND huyện Tây Sơn thực hiện.

- Đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ của tuyến đường **15 Đợt của 825 hộ (55.07đồng) /825 hộ + 01 tổ chức.**

- Đã chi trả được **37,92 tỷ đồng.**

- Bàn giao mặt bằng thi công: **16,2Km/17,9Km.**

- Về công tác xây dựng 02 khu tái định cư: Khu tái định cư tại thôn Phú Thọ, xã Tây Phú, diện tích khoảng 1,70ha và khu tái định cư tại thôn Hòa Sơn, xã Bình Tường, diện tích khoảng 1,40ha. Hiện nay, đang hoàn thiện thủ tục đầu tư để triển khai dự án.

- Về di dời hạ tầng kỹ thuật: Đã phê duyệt dự toán di dời hệ thống điện, dự kiến triển khai thi công và hoàn thành bàn giao mặt bằng trong tháng 10/2022.

9. Dự án Tuyến đường tránh ĐT.633, đoạn từ núi Ghềnh đến giáp đường ven biển (ĐT.639), huyện Phù Cát

a. Quy mô xây dựng: Điểm đầu tại Km40+535 tuyến ĐT.639 (đoạn trùng tại Km17+250 tuyến ĐT.633), điểm cuối tại Km36+00 thuộc dự án Đường ven biển đoạn Cát Tiến - Đê Gi, tổng chiều dài tuyến đường khoảng 3,53km. Quy mô xây dựng đường cấp III, địa hình đồng bằng, Bn=20,5m, Bm=17,5m; xây dựng mới 02 cầu trên tuyến.

b. Tổng mức đầu tư dự kiến: 336,50 tỷ đồng (Trong đó, xây lắp: 232,10 tỷ đồng, GPMB: 45,00 tỷ đồng).

c. Thời gian thực hiện dự án: năm 2022 – 2025.

d. Kế hoạch vốn và giải ngân:

- Lũy kế kế hoạch vốn đến nay: **71,6 tỷ đồng** (vốn ngân sách địa phương), trong đó năm 2022: 71,5 tỷ đồng (vốn ngân sách địa phương).

- Lũy kế giải ngân đến nay: **2,784/71,6 tỷ đồng** (Ban QLDA Giao thông tỉnh: 2,784/41,6 tỷ đồng, UBND huyện Phù Cát: 0/30 tỷ đồng), trong đó năm 2022: 2,684/71,5 tỷ đồng (Ban QLDA Giao thông tỉnh: 2,684/41,5 tỷ đồng, UBND huyện Phù Cát: 0/30 tỷ đồng).

đ. Tình hình thi công xây dựng: Dự kiến khởi công xây dựng công trình trong tháng 11/2022.

e. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng

- Tổng số hộ dân bị ảnh hưởng dự án là **172 hộ/12,1ha.**

- Đến nay, UBND huyện Phù Cát đã thực hiện xong công tác đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính, họp dân công khai chủ trương, phổ biến chính sách bồi thường GPMB dự án và đã thực hiện công tác kiểm kê **116 hộ/ 172 hộ.** Dự kiến trong tháng 10/2022, UBND huyện Phù Cát sẽ phê duyệt phương án bồi thường, GPMB **100/172 hộ và 01 tổ chức.**

10. Dự án Tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 19 đến khu công nghiệp, đô thị và dịch vụ Becamex Vsip Bình Định

a. Quy mô xây dựng: Điểm đầu (Km0+00): Giao tại ngã tư Quốc lộ 19 và đường phía Tây tỉnh ĐT.638 thuộc địa bàn xã Nhơn Tân, thị xã An Nhơn; Điểm cuối (Km12+800): Giáp với đường quy hoạch ĐS10 của Khu Công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ Becamex Bình Định, thuộc địa bàn xã Canh Vinh,

huyện Vân Canh. Tổng chiều dài tuyến đường khoảng 12,80 km. Quy mô xây dựng đường cấp III, địa hình đồng bằng gồm 3 đoạn: đoạn 1 (1,6km) giữ nguyên hiện trạng, đoạn 2 (0,7km) $B_n=11,0m$, đoạn 3 (10,5km) $B_n=12,0m$. Mặt đường BTN, dự kiến xây dựng 03 cầu, hoàn thiện CTTN và hệ thống điện chiếu sáng.

b. Tổng mức đầu tư dự kiến: 797,0 tỷ đồng (Trong đó, xây lắp: 597,0 tỷ đồng, GPMB: 42,0 tỷ đồng).

c. Thời gian thực hiện dự án: năm 2022 – 2025.

d. Kế hoạch vốn và giải ngân

- Lũy kế kế hoạch vốn đến nay: **56 tỷ đồng** (vốn ngân sách địa phương), trong đó năm 2022: 56 tỷ đồng (vốn ngân sách địa phương).

- Lũy kế giải ngân đến nay: **0,742/56 tỷ đồng**, trong đó năm 2022: 0,742/56 tỷ đồng.

đ. Tình hình thi công xây dựng: Dự kiến khởi công xây dựng công trình trong tháng 01/2023.

- Công tác giải phóng mặt bằng: Ban QLDA Giao thông tỉnh và UBND thị xã An Nhơn được UBND tỉnh giao nhiệm vụ thực hiện công tác giải phóng mặt bằng: Dự kiến bàn giao cọc giải phóng mặt bằng cho địa phương trong tháng 10/2022.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG DỰ ÁN ĐƯỜNG BỘ CAO TỐC BẮC – NAM PHÍA ĐÔNG GIAI ĐOẠN 2021 – 2025, ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH

1. Tên dự án, phạm vi dự án: Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 đoạn qua địa phận tỉnh Bình Định có tổng chiều dài khoảng **118,8km**, đi qua địa phận 08 huyện, thị xã, thành phố, bao gồm 03 dự án thành phần:

- Dự án thành phần Quảng Ngãi - Hoài Nhơn (dài 88km): đoạn qua địa phận tỉnh dài 27,7km (từ Km60+300-Km88+00) đi qua thị xã Hoài Nhơn.

- Dự án thành phần Hoài Nhơn - Quy Nhơn (dài 70,1km): đoạn qua địa phận thị xã Hoài Nhơn (1,57km), huyện Hoài Ân (19,4 km), huyện Phù Mỹ (19,33 km), huyện Phù Cát (9,25 km), huyện Tây Sơn (10,38 km), thị xã An Nhơn (10,17 km).

- Dự án thành phần Quy Nhơn - Chí Thạnh (dài 66,1km): đoạn qua địa phận tỉnh dài 21km; qua thị xã An Nhơn (2,72km), huyện Tuy Phước (10,14km), thành phố Quy Nhơn (8,14km).

2. Quy mô, phạm vi GPMB: Công tác GPMB tuyến chính được thực hiện theo quy mô hoàn chỉnh 06 làn xe ($B_{nền}=32,25m$).

a. Tổng diện tích đất dự án chiếm dụng cần thu hồi: Khoảng **1.806,91ha** (đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn: 703,25ha; đoạn Hoài Nhơn - Quy Nhơn: 883,22ha; đoạn Quy Nhơn - Chí Thạnh: 220,44ha). Trong đó:

- Diện tích đất lúa thu hồi: 459,77 ha.

- Diện tích các loại đất khác: 722,04ha.

- Diện tích đất rừng phòng hộ thu hồi: 50,40ha.

- Diện tích đất rừng sản xuất thu hồi: 574,70ha.

b. Tổng số ngôi nhà bị giải tỏa trắng: Khoảng **1.372** ngôi nhà.

c. Tổng số ngôi mộ cần di dời: Khoảng **5.831** mộ.

3. Tổng mức đầu tư phê duyệt: Tổng mức đầu tư 03 dự án thành phần đã được Bộ Giao thông vận tải phê duyệt (tại các Quyết định số: 906/QĐ-BGTVT, 907/QĐ-BGTVT, 908/QĐ-BGTVT ngày 13/7/2022) là: **47.673,4** tỷ đồng. Trong đó: đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn (bao gồm cả đoạn qua địa phận tỉnh Quảng Ngãi): 20.469,69 tỷ đồng; đoạn Hoài Nhơn - Quy Nhơn: 12.401,25 tỷ đồng; đoạn Quy Nhơn - Chí Thạnh (bao gồm cả đoạn qua địa phận tỉnh Phú Yên): 14.802,46 tỷ đồng.

4. Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư qua địa bàn tỉnh (bao gồm chi phí dự phòng) đã được phê duyệt là: **4.953,56** tỷ đồng. Trong đó: đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn: 1.621,7 tỷ đồng; đoạn Hoài Nhơn - Quy Nhơn: 2.636,48 tỷ đồng; đoạn Quy Nhơn - Chí Thạnh: 695,38 tỷ đồng.

- Tuy nhiên, chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án qua địa bàn tỉnh sau khi rà soát (UBND tỉnh đã có Văn bản số 5444/UBND-KT ngày 20/9/2022 báo cáo Bộ Giao thông vận tải), có tổng kinh phí khoảng: **7.806** tỷ đồng (đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn: 2.193 tỷ đồng; đoạn Hoài Nhơn - Quy Nhơn: 4.276,3 tỷ đồng; đoạn Quy Nhơn - Chí Thạnh: 1.336,7 tỷ đồng); chênh lệch cao hơn chi phí được duyệt là **2.852,44** tỷ đồng.

5. Kết quả thực hiện

a. Tổng hợp chung

- **Quy mô ảnh hưởng của dự án:** 08/08 địa phương đã kiểm đếm xác định có 10.433 hộ bị ảnh hưởng và 02 điểm Di tích lịch sử được công nhận cấp Quốc gia, với 14.780 thửa đất, diện tích khoảng 941,6ha bị ảnh hưởng; 1.363 ngôi nhà bị giải tỏa trắng; 5.806 ngôi mộ bị ảnh hưởng phải di dời.

- **Công tác kiểm kê, xác nhận nguồn gốc đất đai:** Các địa phương đã sơ bộ kiểm kê được khoảng 9.846 hộ/10.433 hộ ảnh hưởng (đạt 94,3%); xác nhận nguồn gốc đất đai được 7.898 hộ/10.433 hộ ảnh hưởng (đạt 75,7%).

- Công tác lập, phê duyệt phương án bồi thường GPMB:

+ 02/08 địa phương (Hoài Nhơn, Quy Nhơn) đã phê duyệt phương án bồi thường, GPMB với 20 đợt cho 863 hộ và 04 tổ chức bị ảnh hưởng với số tiền 176,10 tỷ đồng, đã chi trả 116,20 tỷ đồng.

+ Các địa phương còn lại đang tiến hành phê duyệt giá đất, áp giá để tiến hành phê duyệt phương án.

- Di dời hệ thống hạ tầng kỹ thuật do địa phương quản lý:

+ 08/08 địa phương đã tiến hành khảo sát hiện trường và xác định hoàn thành khối lượng di dời bao gồm: có 189 điểm giao cắt phải di dời, với 936 trụ điện; 22.027m đường dây trung áp; 27.877m đường dây hạ áp; 18 trạm biến áp; 765 công tơ điện.

+ 08/08 địa phương đã thống nhất phương án kỹ thuật di dời với chủ cơ quan quản lý sử dụng.

+ 02/08 địa phương (*An Nhơn, Quy Nhơn*) đã gửi hồ sơ thiết kế di dời lấy ý kiến của Chủ đầu tư. 06 địa phương còn lại đang hoàn thiện hồ sơ thiết kế di dời.

- **Khu tái định cư:** 08/08 địa phương đã hoàn thành và thống nhất thông qua quy hoạch 43 khu tái định cư, diện tích khoảng $S=105ha$ (*chi tiết có phụ lục kèm theo*).

- **Khu cải táng mồ mả:** 04 địa phương đang tổ chức lập hồ sơ quy hoạch với 10 khu, diện tích khoảng $S=4,5ha$ (*Hoài Nhơn: 06 khu, $S=1,52ha$; Hoài Ân: 02 khu, $S=0,52ha$; Tây Sơn: 01 khu, $S=1,5ha$; Tuy Phước: 01 khu mở rộng, $S=0,96ha$*). Các địa phương còn lại cải táng vào nghĩa trang hiện có của địa phương (*chi tiết có phụ lục kèm theo*).

b. Chi tiết thực hiện của các địa phương

(1). Thị xã Hoài Nhơn

- Kiểm đếm xác định có 3.451 hộ bị ảnh hưởng, với 5.313 thửa đất diện tích khoảng 254,4ha bị ảnh hưởng; 273 ngôi nhà bị giải tỏa trắng; 1.269 ngôi mộ bị ảnh hưởng phải di dời. Trong đó: Đã thực hiện kiểm kê được 3.417 hộ/3.451 hộ ảnh hưởng (*đạt 99%*), với 5.109 thửa đất/5.313 thửa đất ảnh hưởng (*đạt 96,1%*), diện tích khoảng 251,9ha/254,4ha diện tích bị ảnh hưởng (*đạt 99%*); đã xác nhận nguồn gốc đất được 2.280 hộ/3.451 hộ ảnh hưởng (*đạt 66%*).

- Hoàn thiện, công khai phương án bồi thường đối với 1.405 hộ/3.451 hộ ảnh hưởng (*đạt 40,7%*) tổng diện tích 67,9ha/254,4 ha (*đạt 26,7%*) với số tiền 281,3 tỷ đồng. Trong đó, có 1.070 hộ đã thống nhất với phương án công khai, với số tiền 211,7 tỷ đồng. Đã phê duyệt giá đất và phê duyệt phương án bồi thường, GPMB 13 đợt cho 533 hộ và 02 tổ chức bị ảnh hưởng với số tiền 113,5 tỷ đồng.

- Đã hoàn thành việc xác định khối lượng di dời hạ tầng bao gồm: có 31 điểm giao cắt phải di dời, với 193 trụ điện; 2.454m đường dây trung áp; 7.422m đường dây hạ áp; 171 công tơ điện, đang hoàn thiện hồ sơ thiết kế di dời để thỏa thuận với chủ đầu tư theo quy định.

- Khu tái định cư: Đã hoàn thành và thống nhất thông qua quy hoạch 12 khu tái định cư, diện tích khoảng 19ha, với 423 lô đất phục vụ tái định cư. Trong đó công tác bồi thường GPMB đã tiến hành kiểm kê được 239hộ/275 (*đạt 86,9%*) hộ bị ảnh hưởng, với 266 thửa đất/324 thửa đất ảnh hưởng (*đạt 82%*).

- Khu cải táng mồ mả: Đã hoàn thành thông qua quy hoạch 06 Khu cải táng, diện tích khoảng 1,52ha, bố trí cải táng cho khoảng 1.443 ngôi mộ.

(2). Huyện Hoài Ân

- Kiểm đếm xác định có 1.246 hộ bị ảnh hưởng, với 1.901 thửa đất diện tích khoảng 156,4ha bị ảnh hưởng; 204 ngôi nhà bị giải tỏa trắng; 750 ngôi mộ bị ảnh hưởng phải di dời. Trong đó: đã kiểm kê được 1.102 hộ/1.246 hộ ảnh hưởng (*đạt 88,4%*), với 1.571 thửa đất/1.901 thửa đất ảnh hưởng (*đạt 82,6%*), diện tích khoảng 147,5ha/156,4ha diện tích bị ảnh hưởng (*đạt 94,3%*); đã xác nhận nguồn gốc đất được 1.102hộ/1.246 hộ ảnh hưởng (*đạt 88,4%*). Hiện nay, địa phương đang tổ chức phê duyệt giá đất và lập phương án bồi thường, GPMB

cho 04/05 xã, thị trấn (*xã Ân Tường Đông, xã Ân Phong, thị trấn Tăng Bạt Hồ và xã Ân Thạnh*).

+ Đã xác định khối lượng di dời hạ tầng kỹ thuật bao gồm: có 37 điểm giao cắt phải di dời, với 79 trụ điện; 2.670m đường dây trung áp; 960m đường dây hạ áp; 02 trạm biến áp; 136 công tơ điện. Đang lập hồ sơ di dời.

- Khu tái định cư: Đã phê duyệt quy hoạch 01 khu (*phía Đông Bắc đường Sư Đoàn 3 Sao Vàng*), diện tích S=1ha với 62 lô đất. Hoàn thành công tác lập quy hoạch 07 khu, diện tích 7,826ha.

- Khu cải táng mồ mả: Đang tổ chức lập hồ sơ quy hoạch 02 khu cải táng, diện tích khoảng 0,52ha.

(3). Huyện Phù Mỹ

- Kiểm đếm xác định có 1.327 hộ bị ảnh hưởng, với 1.147 thửa đất diện tích khoảng 124,2ha bị ảnh hưởng; 222 ngôi nhà bị giải tỏa trắng; 1.472 ngôi mộ bị ảnh hưởng phải di dời. Trong đó: Đã kiểm kê đất đai, mồ mả và tài sản trên đất bị ảnh hưởng trên tuyến 19km/19,33km bị ảnh hưởng (*đạt 98,3%*); kiểm kê được 1.213 hộ/1.327 hộ ảnh hưởng (*đạt 91,5%*), diện tích khoảng 88,9ha/124,2ha diện tích bị ảnh hưởng (*đạt 71,5%*). Hiện nay, đã phê duyệt được giá đất và đang tiến hành áp giá đền bù.

- Đã hoàn thành xác định khối lượng và lập hồ sơ di dời hạ tầng kỹ thuật; đang lấy ý kiến thống nhất phương án kỹ thuật di dời với chủ cơ quan quản lý sử dụng. Trong đó: khối lượng di dời hạ tầng bao gồm: có 31 điểm giao cắt phải di dời, với 79 trụ điện; 2.456m đường dây trung áp; 3.811m đường dây hạ áp; 03 trạm biến áp; 103 công tơ điện, đang hoàn thiện hồ sơ thiết kế di dời.

- Khu tái định cư: Thực hiện quy hoạch 05 khu tái định cư, tổng diện tích 17,6ha; hiện nay, đã hoàn thành công tác lập hồ sơ quy hoạch 04 khu. Riêng khu tái định cư thuộc thôn Phước Thọ (*vị trí gần cầu kè*), xã Mỹ Hòa đang lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500.

- Khu cải táng mồ mả: Mồ mả bị ảnh hưởng bởi Dự án được cải táng vào các nghĩa trang nhân dân có sẵn trên địa bàn.

(4). Huyện Phù Cát

- Kiểm đếm xác định có 458 hộ bị ảnh hưởng, với diện tích khoảng 71,4ha bị ảnh hưởng; 159 ngôi nhà bị giải tỏa trắng; 415 ngôi mộ bị ảnh hưởng phải di dời. Trong đó: Đã thực hiện kiểm kê đất đai, mồ mả và tài sản trên đất bị ảnh hưởng trên tuyến được 8,3km/9,25km bị ảnh hưởng (*đạt 89,7%*); kiểm kê được 394hộ/458 hộ ảnh hưởng (*đạt 86%*), diện tích khoảng 64,5ha/71,4ha diện tích bị ảnh hưởng (*đạt 90%*); đã xác nhận nguồn gốc đất 188/458 hộ (*đạt 41%*). Đang tổ chức phê duyệt giá đất để áp giá.

- Đã hoàn thành xác định khối lượng di dời hạ tầng kỹ thuật bao gồm: có 13 điểm giao cắt phải di dời, với 61 trụ điện; 981m đường dây trung áp; 3.603m đường dây hạ áp, đang hoàn thiện hồ sơ thiết kế di dời.

- Khu tái định cư: Đã phê duyệt quy hoạch 05 khu tái định cư, với diện tích 7,51ha và đang triển khai công tác lập dự án đầu tư xây dựng.

- Khu cải táng mồ mả: Mồ mả bị ảnh hưởng bởi dự án được cải táng vào các nghĩa trang nhân dân có sẵn trên địa bàn.

(5). Huyện Tây Sơn

- Kiểm đếm xác định có 1.748 hộ bị ảnh hưởng, với diện tích khoảng 110ha bị ảnh hưởng và có 02 điểm Di tích lịch sử được công nhận cấp Quốc gia (*vụ thăm sát Bình An*) bị ảnh hưởng; 185 ngôi nhà bị giải tỏa trắng và 323 ngôi mộ bị ảnh hưởng phải di dời. Trong đó: Đã kê kiểm hoàn thành 100% đất lúa và 95% đất nông nghiệp khác; đã thực hiện kiểm kê đối với 1.654 hộ/1.748 hộ bị ảnh hưởng (*đạt 94,6%*) với diện tích khoảng 51,8ha/53,4ha diện tích bị ảnh hưởng (*đạt 94,6%*). Đã xác nhận nguồn gốc đất được 1.564 hộ/1.748 hộ (*đạt 89,4%*). Đã phê duyệt giá đất và áp giá đền bù được 1.324 trường hợp/1.748 trường hợp (*đạt 75,7%*) và đang tổ chức công khai và triển khai công tác phê duyệt phương án.

- Đã hoàn thành xác định khối lượng di dời hạ tầng kỹ thuật bao gồm: 52 trụ điện; 1.695m đường dây trung áp; 1.618m đường dây hạ áp; 02 trạm biến áp (*01 trạm 180kVA, 01 trạm 100kVA*). Đang hoàn thiện hồ sơ thiết kế di dời.

- Khu tái định cư: Đã phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 với 04 khu tái định cư, tổng diện tích S=11,81ha (*xã Bình Thuận 01 khu, diện tích 3,55ha; xã Tây An 01 khu, diện tích 3,0ha; xã Tây Vinh 01 khu, diện tích 6,26ha*).

- Khu cải táng mồ mả: Đã hoàn thành công tác lập hồ sơ quy hoạch 01 khu, diện tích S=1,5ha (*xã Bình Thuận*); đang triển khai lập và phê duyệt hồ sơ.

(6). Thị xã An Nhơn

- Kiểm đếm xác định có 1.216 hộ bị ảnh hưởng, với 2.045 thửa đất diện tích khoảng 106,4ha bị ảnh hưởng; 182 ngôi nhà bị giải tỏa trắng; 772 ngôi mộ bị ảnh hưởng phải di dời. Trong đó: Đã thực hiện kiểm kê được 1.214 hộ/1.216 hộ ảnh hưởng (*đạt 99,8%*), với 2.043 thửa đất/2.045 thửa đất ảnh hưởng (*đạt 99,9%*), diện tích khoảng 106,3ha/106,4ha diện tích bị ảnh hưởng (*đạt 99,9%*); đã xác nhận nguồn gốc đất được 1.139 hộ/1.216 hộ ảnh hưởng (*đạt 93,7%*). Đang thẩm định giá đất và áp giá đền bù.

- Đã hoàn thành xác định khối lượng di dời hạ tầng kỹ thuật bao gồm: có 38 điểm giao cắt phải di dời, với 279 trụ điện; 5.667m đường dây trung áp; 6.044m đường dây hạ áp; 06 trạm biến áp; 49 công tơ điện. Đã gửi hồ sơ thiết kế di dời lấy ý kiến của Chủ đầu tư.

- Về Khu tái định cư: Đang triển khai đầu tư xây dựng 02 khu tái định cư trên địa bàn xã Nhơn Lộc với diện tích 1,58ha và Khu dân cư phía đông nam Trường mầm non xã Nhơn Lộc, quy mô diện tích 8,58ha. Đã phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 với 01 khu tái định cư trên địa bàn xã Nhơn Lộc, diện tích S=2,44ha, đã hoàn hành kiểm đếm với 32 hộ dân, 37 thửa đất bị ảnh hưởng và phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 với 01 khu tái định cư trên địa bàn phường Nhơn Hòa, diện tích S=3,6ha, đã hoàn hành kiểm đếm, với 31 hộ bị ảnh hưởng, 65 thửa đất bị ảnh hưởng.

- Khu cải táng mồ mả: Mồ mả bị ảnh hưởng bởi Dự án được cải táng vào các nghĩa trang nhân dân có sẵn trên địa bàn.

(7). Huyện Tuy Phước

- Kiểm đếm xác định có 771 hộ bị ảnh hưởng, với diện tích khoảng 57,6ha bị ảnh hưởng; 88 ngôi nhà bị giải tỏa trắng và 93 hộ bị ảnh hưởng một phần đất ở; 745 ngôi mộ bị ảnh hưởng phải di dời. Trong đó: Đã thực hiện kiểm kê được 745 hộ/771 hộ bị ảnh hưởng (đạt 96,6%) với diện tích khoảng 55ha/57,6ha diện tích bị ảnh hưởng (đạt 95,4%). Đã xác nhận nguồn gốc đất được 578 hộ/771 hộ (đạt 74,9%). Đã áp giá đền bù được 539 trường hợp/771 trường hợp (đạt 69,9%). Đang tổ chức công khai và triển khai công tác phê duyệt phương án.

- Đã hoàn thành xác định khối lượng di dời bao gồm: có 23 điểm giao cắt phải di dời, với 78 trụ điện; 2.025m đường dây trung áp; 2.719m đường dây hạ áp; 02 trạm biến áp (02 trạm 160kVA); 154 công tơ điện. Đang lập hồ sơ di dời hạ tầng kỹ thuật.

- Về Khu tái định cư: Đã phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 với 04 khu tái định cư, tổng diện tích S=16,96ha. Đã hoàn hành 100% công tác kiểm kê, xác nhận nguồn gốc đất và áp giá cho 284 hộ bị ảnh hưởng, diện tích khoảng 7,9ha, hiện nay đang tổ chức công khai để phê duyệt phương án bồi thường và triển khai thực hiện các bước đầu tư xây dựng.

- Khu cải táng mồ mả: Đã hoàn hành công tác kiểm kê, xác nhận nguồn gốc đất và áp giá cho 13 hộ ảnh hưởng, 01 khu (mở rộng), diện tích S=0,96ha và đã ban hành thông báo thu hồi đất.

(8). Thành phố Quy Nhơn

- Kiểm đếm xác định có 180 hộ, tổ chức bị ảnh hưởng, 250 thửa đất với diện tích khoảng S=61,2ha bị ảnh hưởng; 50 ngôi nhà bị giải tỏa trắng và 60 ngôi mộ bị ảnh hưởng phải di dời. Trong đó: Đã thực hiện kiểm kê được 4,54km/6,74km (đạt 67,3%) với 56 hộ/180 hộ bị ảnh hưởng (đạt 31,1%), diện tích khoảng 32ha/61,2ha diện tích bị ảnh hưởng (đạt 52,2%). Đã xác nhận nguồn gốc đất được 31 hộ/180 hộ (đạt 17,2%). Đã phê duyệt giá đất và đang tiến hành điều chỉnh cho phù hợp; đã thẩm định phương án bồi thường, GPMB 02 đợt cho 21 hộ và 01 tổ chức bị ảnh hưởng (đạt 11,6%) với 34 thửa đất, có diện tích 27,5ha, kinh phí là 8,2 tỷ đồng.

- Đã hoàn thành xác định khối lượng di dời bao gồm: có 16 điểm giao cắt phải di dời, với 115 trụ điện; 4.079m đường dây trung áp; 1.700m đường dây hạ áp; 03 trạm biến áp; 152 công tơ điện. Đang gửi hồ sơ thiết kế di dời lấy ý kiến của Chủ đầu tư.

- Về Khu tái định cư: Đã phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 với 01 khu tái định cư trên địa bàn phường Bùi Thị Xuân, diện tích S=7,1ha và hoàn hành 100% công tác kiểm kê, xác nhận nguồn gốc đất và áp giá cho 13 hộ và 01 tổ chức bị ảnh hưởng với kinh phí khoảng 15,2 tỷ đồng. Hiện nay đang tổ chức công khai để phê duyệt phương án bồi thường và triển khai thực hiện các bước đầu tư xây dựng.

- Khu cải táng mồ mả: Đang triển khai thực hiện việc cải táng vào khu cải táng mồ mả xã Phước Mỹ (thuộc dự án Đường Ngô Mây nối dài) và Nghĩa trang Bùi Thị Xuân.

(9). Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh (*thực hiện di dời tuyến điện trên 110kV và hệ thống hạ tầng kỹ thuật do các cơ quan Trung ương quản lý*): Đã xác định hoàn thành khối lượng di dời và thống nhất phương án kỹ thuật di dời với chủ cơ quan quản lý sử dụng, chủ đầu tư và các địa phương. Hiện nay, đang tổ chức triển khai thực hiện di dời.

III. Kiến nghị

Kính đề nghị Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo các huyện ủy, thị ủy, thành ủy tập trung chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng và tái định cư dự án Đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021 – 2025 qua địa bàn tỉnh, để đảm bảo tiến độ theo tinh thần Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 11/2/2022 của Chính phủ (*bàn giao 70% diện tích mặt bằng của các gói thầu xây lắp trước ngày 20/11/2022 và bàn giao toàn bộ diện tích còn lại trong quý II/2023*).

Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo Thường trực Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPTU;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: GTVT, TNMT;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, K19.

Nguyễn Tự Công Hoàng